

Số: /KH-UBND

Hón Quản, ngày tháng năm 2023

KẾ HOẠCH

Triển khai Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh trên địa bàn huyện Hón Quản giai đoạn 2022 - 2025

Thực hiện Kế hoạch số 136/KH-UBND ngày 25/4/2023 của UBND tỉnh Bình Phước về triển khai Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh trên địa bàn tỉnh Bình Phước giai đoạn 2023 - 2025;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng VH&TT tại Tờ trình số 559/TTr-VHTT ngày 13/11/2023;

UBND huyện ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới (NTM), hướng tới NTM thông minh trên địa bàn huyện Hón Quản, giai đoạn 2022 - 2025, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Cụ thể hóa mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng NTM, hướng tới NTM thông minh, giai đoạn 2022 - 2025 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 924/QĐ-TTg ngày 02/8/2022, nhằm triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình trên địa bàn huyện.

Thực hiện chuyển đổi số trong xây dựng NTM là giải pháp, nhiệm vụ trọng tâm trong triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng NTM (Chương trình) giai đoạn 2021 - 2025, góp phần thực hiện mục tiêu xây dựng nền nông nghiệp sinh thái, nông thôn hiện đại, nông dân văn minh và chiến lược chuyển đổi số quốc gia, triển khai một cách chủ động, linh hoạt với 03 trụ cột: Phát triển chính quyền số ở nông thôn, phát triển các chủ thể kinh tế số ở nông thôn, phát triển xã hội số cho cộng đồng dân cư ở nông thôn.

Chuyển đổi số trong xây dựng NTM để từng bước hình thành NTM thông minh, nâng cao hiệu quả hoạt động của cộng đồng, góp phần xây dựng hoàn thành xã NTM kiểu mẫu, huyện NTM nâng cao, hướng đến xây dựng NTM đi vào chiều sâu, hiệu quả và bền vững.

2. Yêu cầu

Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp và người dân thực hiện chuyển đổi số trong xây dựng NTM, hướng tới NTM thông minh trên địa bàn huyện.

Quán triệt đầy đủ, sâu rộng nội dung các văn bản của Trung ương, của tỉnh về chuyển đổi số trong xây dựng NTM; phát huy vai trò của hệ thống chính trị, các ngành, các cấp, đặc biệt là vai trò trung tâm của người dân tham gia thực hiện chuyển đổi số, đẩy mạnh công tác xã hội hóa trong đầu tư hạ tầng, ứng dụng công nghệ, phát triển nguồn nhân lực để thực hiện hiệu quả chuyển đổi số trong xây dựng NTM trên địa bàn huyện.

II. NỘI DUNG CỦA KẾ HOẠCH

1. Mục tiêu

Mục tiêu tổng quát

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong xây dựng NTM nhằm tăng cường hiệu quả thực hiện Chương trình, góp phần thúc đẩy kinh tế nông thôn, nâng cao chất lượng đời sống người dân, thu hẹp dần khoảng cách về chất lượng dịch vụ giữa nông thôn - thành thị, từng bước hướng tới NTM thông minh trên địa bàn huyện.

Mục tiêu cụ thể đến năm 2025

Phát triển chính quyền số trong xây dựng NTM:

+ Chương trình được tổ chức đồng bộ, thống nhất trên nền tảng công nghệ số, 80% hồ sơ công việc cấp huyện và 60% hồ sơ công việc cấp xã được xử lý trên môi trường mạng.

+ 100% số xã đạt chuẩn Tiêu chí số 8 về Thông tin và Truyền thông (Bộ tiêu chí quốc gia về xã NTM); 50% số xã đạt chuẩn Tiêu chí số 8 về Thông tin và Truyền thông, 30% số xã đạt chuẩn Tiêu chí số 15 về Hành chính công (Bộ tiêu chí quốc gia về xã NTM nâng cao).

+ Phân đầu 100% cán bộ quản lý các cấp tham gia thực hiện Chương trình được tập huấn, nâng cao năng lực về chuyển đổi số.

Phát triển kinh tế số, góp phần thúc đẩy kinh tế nông thôn: Ít nhất 70% số xã có Hợp tác xã, đơn vị cấp huyện có các mô hình liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản chủ lực và 50% các mô hình liên kết gắn với vùng nguyên liệu có ứng dụng công nghệ số.

- ***Xã hội số trong xây dựng NTM:*** Có ít nhất 40% đơn vị cấp xã cung cấp ít nhất một dịch vụ thiết yếu (y tế, giáo dục, giám sát cộng đồng, an ninh trật tự, môi trường, văn hóa) và tổ chức lấy ý kiến phản hồi về sự hài lòng của người dân/cộng đồng về kết quả xây dựng NTM thông qua ứng dụng trực tuyến.

- Phấn đấu triển khai xây dựng ít nhất 01 ấp/xã thông minh trên địa bàn huyện, làm cơ sở để tổng kết và nhân ra diện rộng.

2. Phạm vi và đối tượng thực hiện

Phạm vi thực hiện Chương trình: Triển khai ở khu vực nông thôn trên địa bàn huyện.

Thời gian thực hiện: Đến hết năm 2025.

Đối tượng thực hiện:

- Đối tượng thụ hưởng của Chương trình: Người dân, cộng đồng dân cư, các tổ chức kinh tế hợp tác, doanh nghiệp và các tổ chức kinh tế - xã hội trên địa bàn nông thôn.

- Đối tượng thực hiện Chương trình: Hệ thống chính trị từ huyện đến cơ sở và các tổ chức, doanh nghiệp và người dân trên địa bàn nông thôn.

3. Nhiệm vụ

a) Tuyên truyền, đào tạo nâng cao nhận thức về chuyển đổi số trong xây dựng NTM

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, chuyển đổi tư duy về chuyển đổi số trong xây dựng NTM cho cấp ủy, chính quyền, cán bộ và cộng đồng dân cư.

- Đa dạng hóa các hình thức truyền thông trên nền tảng công nghệ số: Các trang thông tin điện tử (website), mạng xã hội, bản tin, chuyên đề, tài liệu; đẩy mạnh gắn kết và lồng ghép với hoạt động tuyên truyền trong xây dựng NTM.

- Đào tạo và nâng cao năng lực về chuyển đổi số:

+ Biên soạn tài liệu tập huấn về chuyển đổi số trong xây dựng NTM, đặc biệt là các tài liệu hướng dẫn áp dụng chuyển đổi số.

+ Tổ chức các hội nghị, các đợt tập huấn về kiến thức chuyển đổi số, khả năng tiếp cận thông tin cho các cơ quan quản lý nhà nước, cán bộ xây dựng NTM các cấp (huyện, xã) và người dân, cộng đồng ở nông thôn.

+ Tổ chức các lớp đào tạo kỹ năng chuyên sâu về công nghệ thông tin, sử dụng dịch vụ số an toàn trên không gian mạng cho các doanh nghiệp, Hợp tác xã và tổ chức kinh tế ở khu vực nông thôn.

- Phát động các phong trào, các đợt thi đua tham gia hoạt động chuyển đổi số trong xây dựng NTM, hướng tới NTM thông minh.

b) Đẩy mạnh xây dựng chính quyền số trong xây dựng NTM

- Tăng cường xây dựng và áp dụng hệ thống dịch vụ công trực tuyến liên thông, đồng bộ cấp tỉnh, huyện, xã; nâng cao dịch vụ phục vụ nhân dân sử dụng

dịch vụ công trực tuyến; tăng cường thực hiện cải cách hành chính gắn với chính phủ điện tử, dịch vụ công trực tuyến toàn trình.

- Nâng cao khả năng tiếp cận dịch vụ viễn thông, hỗ trợ người dân sử dụng thiết bị công nghệ thông tin (mạng internet không dây (wifi) miễn phí khu vực trung tâm xã, các điểm sinh hoạt văn hóa ở cộng đồng, điểm du lịch nông thôn, ...).

- Đẩy mạnh áp dụng công nghệ thông tin trong các hoạt động quản lý, điều hành các cấp (huyện, xã), đặc biệt là quản lý quy hoạch xây dựng nông thôn và các lĩnh vực kinh tế, y tế, giáo dục, văn hóa, môi trường, an ninh trật tự, ...

- Đầu tư và hoàn thiện trang thiết bị công nghệ thông tin cho cấp xã để phục vụ xây dựng chính quyền số, đảm bảo đáp ứng tiêu chí NTM nâng cao, NTM thông minh.

- Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu phục vụ công tác quản lý, theo dõi, giám sát, thẩm định công nhận địa phương đạt chuẩn NTM.

- + Xây dựng và triển khai lấy ý kiến sự hài lòng của người dân trong xây dựng NTM ở địa phương, nhằm tăng cường hơn nữa vai trò giám sát và phản biện của tầng lớp nhân dân đối với hoạt động xây dựng NTM.

- + Ứng dụng phần mềm phục vụ công tác thẩm định, xét công nhận địa phương đạt chuẩn NTM.

c) Thúc đẩy kinh tế số trong phát triển kinh tế nông thôn

- Tăng cường ứng dụng công nghệ số trong phát triển kinh tế nông thôn theo hướng kinh tế tuần hoàn và kinh tế số.

- Đẩy mạnh quá trình số hóa, thực hiện quản lý mã số vùng nguyên liệu, truy xuất nguồn gốc đối với các sản phẩm nông nghiệp, nông thôn.

- Tăng cường ứng dụng trực tuyến, công nghệ thực tế ảo trong công tác quảng bá, xúc tiến thương mại, thương mại điện tử cho các sản phẩm nông nghiệp, nông thôn.

- Hỗ trợ công tác quản lý, giám sát và đánh giá, phân hạng, sản phẩm OCOP và du lịch nông thôn.

4. Nguồn vốn thực hiện Chương trình

- Kinh phí từ Quyết định số 842/QĐ-UBND ngày 20/7/2023 của UBND huyện Hớn Quản về việc giao dự toán điều chỉnh thu, chi ngân sách nhà nước năm 2023 cho Phòng VH-TT.

- Vốn chương trình MTQG XD NTM giai đoạn 2021 - 2025.

- Vốn ngân sách địa phương.

- Vốn xã hội hóa.

- Vốn lồng ghép từ các chương trình, dự án khác.
- Vốn huy động hợp pháp khác

5. Giải pháp

a) Tập trung phát triển xã hội số trong xây dựng NTM

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong hoạt động lấy ý kiến sự hài lòng của người dân về kết quả xây dựng NTM.

- Hỗ trợ các tổ chức và doanh nghiệp cung cấp dịch vụ số đầu tư, phát triển và cung cấp dịch vụ trực tuyến về y tế, giáo dục, văn hóa, xã hội, môi trường nông thôn, ... ở các địa phương.

- Tuyên truyền, hướng dẫn và khuyến khích người dân sử dụng các dịch vụ số và kỹ năng an toàn, trọng tâm là dịch vụ công trực tuyến, dịch vụ y tế số, giáo dục số, sử dụng các mạng xã hội, mua bán trực tuyến, thanh toán điện tử và khai thác tiện ích, tài nguyên số trên internet.

b) Đẩy mạnh phát triển hạ tầng số và dữ liệu số

- Đẩy mạnh xã hội hóa phát triển hạ tầng và kết nối mạng internet đến cấp xã, thôn (hạ tầng băng thông rộng chất lượng cao; hạ tầng mạng di động 4G/5G; hạ tầng kết nối internet, hạ tầng kết nối IoT, ...), nâng cao chất lượng và năng lực tiếp cận dịch vụ viễn thông của người dân; hạ tầng công nghệ để phát triển hệ thống thông tin điện tử trên các lĩnh vực: giáo dục, y tế, văn hóa, du lịch và thương mại điện tử.

- Tăng cường ứng dụng hệ thống tạo lập cơ sở dữ liệu để quản lý, chỉ đạo điều hành chính quyền số cấp xã.

- Ứng dụng các dữ liệu số trong xây dựng NTM.

+ Bản đồ số về nông nghiệp, nông thôn, nông dân để chia sẻ và cung cấp dữ liệu mở về kết quả xây dựng NTM.

+ Hệ thống kiến trúc, chuẩn hóa dữ liệu, cập nhật cơ sở dữ liệu về NTM trên nền tảng dữ liệu lớn (Big data) đồng bộ, kết nối và liên thông.

+ Phần mềm ứng dụng trực tuyến phục vụ công tác thẩm định, xét công nhận địa phương đạt chuẩn NTM và tổ chức lấy ý kiến hài lòng của người dân.

+ Hệ thống quản lý, chia sẻ và khai thác về công nghệ phục vụ xây dựng NTM.

c) Xây dựng và hoàn thiện cơ chế, chính sách

- Rà soát các nội dung, định mức hỗ trợ của nhà nước về chuyển đổi số để đề xuất áp dụng trong xây dựng NTM thông minh; chính sách khuyến khích các tổ chức và doanh nghiệp cung cấp dịch vụ số về các lĩnh vực (kinh tế, thương mại, y tế, giáo dục, văn hóa, du lịch, ...) đầu tư vào khu vực nông thôn.

- Xây dựng kiến trúc, vận hành và quản lý hệ thống cơ sở dữ liệu số về Chương trình; ban hành quy chế, quy trình vận hành hệ thống phần mềm đánh giá, công nhận đạt chuẩn NTM đồng bộ từ cấp huyện đến xã.

d) Triển khai thí điểm mô hình chuyển đổi số trong xây dựng NTM, hướng tới NTM thông minh

Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Văn phòng Điều phối xây dựng NTM huyện phối với ngành có liên quan: Trên cơ sở điều kiện thực tế từng địa phương, lựa chọn xây dựng thí điểm các mô hình thôn, xã thông minh trong xây dựng NTM và mô hình xã thương mại điện tử.

Ưu tiên lựa chọn xây dựng mô hình thôn NTM thông minh thuộc xã trong kế hoạch phấn đấu hoàn thành NTM nâng cao (đảm bảo hoàn thành nội dung có mô hình xã, thôn thông minh trong Bộ tiêu chí huyện NTM nâng cao).

đ) Huy động nguồn lực triển khai Chương trình

Tạo điều kiện, môi trường đầu tư thuận lợi để thu hút doanh nghiệp viễn thông, công nghệ thông tin đầu tư về cơ sở hạ tầng số và kết nối mạng internet đến cấp xã, thôn; hạ tầng công nghệ gắn với phát triển dịch vụ trên các lĩnh vực: Giáo dục, y tế, văn hóa, du lịch và thương mại điện tử.

Huy động các nguồn lực tham gia thực hiện Chương trình, nhất là lồng ghép hiệu quả các Chương trình mục tiêu quốc gia, đề án, dự án phát triển kinh tế - xã hội, các nguồn huy động hợp pháp từ các thành phần kinh tế và người dân thực hiện chuyển đổi số.

Đẩy mạnh kêu gọi sự hỗ trợ về kỹ thuật, nguồn lực của các đối tác quốc tế trong lĩnh vực chuyển đổi số, xây dựng xã NTM thông minh.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Thông tin

Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan:

Tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo kế hoạch; đôn đốc kiểm tra và hướng dẫn các địa phương triển khai hiệu quả các nội dung kế hoạch theo nhiệm vụ được phân công.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, chuyển đổi tư duy về chuyển đổi số trong xây dựng NTM cho cấp ủy, chính quyền, cán bộ và cộng đồng dân cư.

Đa dạng hóa các hình thức truyền thông trên nền tảng công nghệ số: Trang thông tin điện tử (website), mạng xã hội, bản tin, chuyên đề, tài liệu; đẩy mạnh gắn kết và lồng ghép với hoạt động tuyên truyền trong xây dựng NTM, tuyên truyền điềm đến du lịch địa phương.

Đào tạo và nâng cao năng lực về chuyển đổi số:

+ Biên soạn tài liệu tập huấn về chuyển đổi số trong xây dựng NTM, đặc biệt là các tài liệu hướng dẫn áp dụng chuyển đổi số.

+ Tổ chức các hội nghị, các đợt tập huấn về kiến thức chuyển đổi số, khả năng tiếp cận thông tin cho các cơ quan quản lý nhà nước, cán bộ xây dựng NTM các cấp (tỉnh, huyện, xã) và người dân, cộng đồng ở nông thôn.

+ Tổ chức các lớp đào tạo kỹ năng chuyên sâu về công nghệ thông tin, sử dụng dịch vụ số an toàn trên không gian mạng cho các doanh nghiệp, Hợp tác xã và tổ chức kinh tế ở khu vực nông thôn.

+ Nâng cao khả năng tiếp cận dịch vụ viễn thông, hỗ trợ người dân sử dụng thiết bị công nghệ thông tin (mạng internet không dây (wifi) miễn phí khu vực trung tâm xã, các điểm sinh hoạt văn hóa ở cộng đồng, điểm du lịch nông thôn,...).

+ Đẩy mạnh áp dụng công nghệ thông tin trong các hoạt động quản lý, điều hành các cấp (huyện, xã), đặc biệt là quản lý quy hoạch xây dựng nông thôn và các lĩnh vực kinh tế, y tế, giáo dục, văn hóa, môi trường, an ninh trật tự,

+ Đầu tư và hoàn thiện trang thiết bị công nghệ thông tin cho cấp xã để phục vụ xây dựng chính quyền số, đảm bảo đáp ứng tiêu chí NTM nâng cao, NTM thông minh.

+ Theo dõi, giám sát, tổng hợp và định kỳ báo cáo UBND huyện việc triển khai thực hiện kế hoạch; đề xuất điều chỉnh, bổ sung nội dung kế hoạch nếu cần thiết; tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện Chương trình.

2. Phòng NN&PTNT

Tăng cường ứng dụng công nghệ số trong phát triển kinh tế nông thôn theo hướng kinh tế tuần hoàn và kinh tế số.

Đẩy mạnh quá trình số hóa, thực hiện quản lý mã số vùng nguyên liệu, truy xuất nguồn gốc đối với các sản phẩm nông nghiệp, nông thôn.

Tăng cường ứng dụng trực tuyến, công nghệ thực tế ảo trong công tác quảng bá, xúc tiến thương mại, thương mại điện tử cho các sản phẩm nông nghiệp, nông thôn.

Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu phục vụ công tác quản lý, theo dõi, giám sát, thẩm định công nhận địa phương đạt chuẩn NTM.

Xây dựng và triển khai lấy ý kiến sự hài lòng của người dân trong xây dựng NTM ở địa phương, nhằm tăng cường hơn nữa vai trò giám sát và phản biện của tầng lớp nhân dân đối với hoạt động xây dựng NTM.

Ứng dụng phần mềm phục vụ công tác thẩm định, xét công nhận địa phương đạt chuẩn NTM.

Hỗ trợ công tác quản lý, giám sát và đánh giá, phân hạng, sản phẩm OCOP và du lịch nông thôn.

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, ngành có liên quan:

- Rà soát các nội dung, nhiệm vụ của Chương trình, đảm bảo không trùng lặp, chồng chéo với nội dung, nhiệm vụ của các Chương trình chuyên đề khác và các Chương trình, dự án khác được cấp có thẩm quyền phê duyệt; đề xuất, trình UBND huyện phê duyệt danh sách các mô hình thí điểm xã, thôn NTM thông minh và hướng dẫn các địa phương triển khai thực hiện theo quy định.

- Tổng hợp nhu cầu kinh phí thực hiện các nội dung, nhiệm vụ của kế hoạch; căn cứ Kế hoạch vốn thực hiện Chương trình giai đoạn 2022 - 2025 và hằng năm để đề xuất, bố trí nguồn vốn thực hiện.

- Phối hợp với Phòng VH-TT tham mưu, đề xuất việc tham gia thực hiện các mô hình chỉ đạo điểm của Trung ương, của tỉnh về xây dựng xã NTM thông minh giai đoạn 2021-2025.

3. Phòng Tài chính - Kế hoạch

Căn cứ dự toán được cấp thẩm quyền giao cho các đơn vị, thẩm định dự toán và thực hiện quyết toán theo quy định.

4. Công an huyện

Xây dựng mô hình chuyên đổi số trong đảm bảo an ninh trật tự; chia sẻ dữ liệu trong Cơ sở dữ liệu về dân cư để đẩy mạnh chuyển đổi số trong xây dựng NTM theo quy định.

5. Phòng Kinh tế - Hạ tầng

- Đẩy mạnh hỗ trợ các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế phát triển thương mại điện tử theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Phòng VH-TT nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ số cho cán bộ và người dân; đẩy mạnh tìm kiếm và thu thập thông tin về đổi mới sáng tạo trong chuyển đổi số trong NTM, hướng tới xây dựng NTM thông minh.

6. Văn phòng HĐND - UBND

Tăng cường xây dựng và áp dụng hệ thống dịch vụ công trực tuyến liên thông, đồng bộ cấp tỉnh, huyện, xã; nâng cao dịch vụ phục vụ nhân dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến; tăng cường thực hiện cải cách hành chính gắn với chính phủ điện tử, dịch vụ công trực tuyến toàn trình.

7. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và các tổ chức xã hội nghề nghiệp trên địa bàn: Tăng cường vận động, hỗ trợ đoàn viên, hội viên, thành viên, tuyên truyền để người dân, cộng đồng chủ động, tích cực tham

gia chuyển đổi số trong NTM; đẩy mạnh chuyển đổi số trong thực hiện các nội dung thành phần thuộc Chương trình theo nhiệm vụ được phân công.

8. UBND các xã, thị trấn

Trên cơ sở các nội dung của Kế hoạch được phê duyệt, ban hành Kế hoạch triển khai Chương trình trên địa bàn; lựa chọn, tổ chức triển khai hiệu quả các mô hình thí điểm chuyển đổi số trong xây dựng NTM, hướng tới NTM thông minh (theo mô hình thí điểm của Ban Chỉ đạo Trung ương các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2022 - 2025).

Căn cứ vào mục tiêu, nội dung của Chương trình, chủ động bố trí nguồn vốn ngân sách nhà nước và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác để hỗ trợ thực hiện các nội dung của Chương trình theo đúng quy định; khuyến khích, thu hút các tổ chức, doanh nghiệp cung ứng các dịch vụ số đầu tư tại địa phương.

Tăng cường xây dựng và áp dụng hệ thống dịch vụ công trực tuyến liên thông, đồng bộ cấp tỉnh, huyện, xã; nâng cao dịch vụ phục vụ nhân dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến; tăng cường thực hiện cải cách hành chính gắn với chính quyền điện tử, dịch vụ công trực tuyến một phần, toàn phần ở cấp xã.

Đẩy mạnh áp dụng công nghệ thông tin trong các hoạt động quản lý, điều hành các cấp, đặc biệt là quản lý quy hoạch xây dựng nông thôn và các lĩnh vực kinh tế, y tế, giáo dục, văn hóa, môi trường, an ninh trật tự,...

Chỉ đạo đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền sâu rộng về mục đích, ý nghĩa của Chương trình đến toàn thể người dân, các tổ chức chính trị xã hội thấy được lợi ích khi thực hiện chuyển đổi số tại địa phương.

Yêu cầu thủ trưởng các phòng chuyên môn, ngành, đoàn thể huyện; Chủ tịch UBND các xã, thị trấn, các tổ chức, cá nhân có liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch nghiêm túc, hiệu quả; định kỳ hằng năm gửi báo cáo kết quả thực hiện về Phòng VH-TT để tổng hợp, báo cáo UBND huyện./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở TT&TT;
- TT. Huyện ủy, TT. HĐND huyện;
- CT, các PCT huyện;
- Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- LĐVP, CV. Lưu;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Vũ Xuân Trường